Cơ quan: Tỉnh ủy Quảng Ngãi
Email: VanThu@TUQuangNgai

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
*
Số 07-QC/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 6 năm 2021

QUY CHẾ
làm việc của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy định *(bổ sung)* số 231-QĐ/TW ngày 16/6/2009 của Ban Bí thư về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, thành ủy với các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy định số 42-QĐ/TW ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 09/12/2020 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Xét đề nghị của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy và kết quả cuộc họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 20/5/2021,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế làm việc của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi như sau:

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG ĐOÀN LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi *(sau đây gọi tắt là Đảng đoàn Liên hiệp Hội)* là tổ chức đảng do Tỉnh ủy quyết định thành lập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy chỉ định Bí thư, Phó Bí thư và các ủy viên Đảng đoàn, chịu sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chức năng lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra đối với Liên hiệp Hội tỉnh *(bao gồm: Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra, Cơ quan Liên hiệp Hội; các hội thành viên; các tổ chức, đơn vị trực thuộc Liên hiệp Hội)* trong việc thực hiện cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về những đề xuất và quyết định của mình.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. ***Nhiệm vụ***

1.1. Lãnh đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả việc quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, của Tỉnh ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của địa phương phù hợp với đối tượng trí thức.

1.2. Lãnh đạo việc thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giúp trí thức khoa học và công nghệ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước, nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với đất nước, dân tộc, quê hương; phát huy tính sáng tạo, tinh thần hợp tác, đoàn kết trong hoạt động khoa học và công nghệ.

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy thành chương trình, kế hoạch thực hiện trong hệ thống tổ chức Liên hiệp Hội tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đối tượng trí thức khoa học và công nghệ; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác, các đề án, dự án, đề tài khoa học quan trọng nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội theo nhiệm kỳ của Liên hiệp Hội tỉnh.

1.4. Lãnh đạo việc xây dựng, củng cố, phát triển và kiện toàn tổ chức, bộ máy của Liên hiệp Hội tỉnh; công tác tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

1.5. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh ủy; Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh.

1.6. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận, nội chính theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; trọng tâm là vận động hội viên, nhân dân tham gia ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ, tham gia phong trào sáng tạo trong hoạt động khoa học và công nghệ; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu.

1.7. Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai, tổ chức thực hiện thí điểm một số chủ trương mới theo nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

1.8. Lãnh đạo, chỉ đạo việc tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo, góp phần tích cực xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức khoa học – công nghệ lớn mạnh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng, phát triển tỉnh.

1.9. Trực tiếp tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và chỉ đạo Liên hiệp Hội tỉnh kiến nghị, đề xuất HĐND, UBND tỉnh những vấn đề lớn về chủ trương, cơ chế, chính sách, đề án, dự án phát triển của tỉnh, nhất là về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chính sách đối với trí thức.

1.10. Lãnh đạo, chỉ đạo xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về việc thực hiện các hoạt động chuyên môn về tư vấn, phản biện, giám định xã hội; thông tin phổ biến kiến

thức khoa học, công nghệ; tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khi được cấp có thẩm quyền giao; tham gia xây dựng xã hội học tập, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ứng dụng vào sản xuất và đời sống, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tham gia phát triển cộng đồng, xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe nhân dân và các hoạt động xã hội khác; chủ động hợp tác với các tổ chức trong và ngoài tỉnh, ngoài nước về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

1.11. Lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hội tỉnh thực hiện tốt vai trò thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc phát động; tích cực phát huy sức mạnh tổng hợp, tăng cường liên minh công nhân – nông dân – trí thức và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phản ánh nguyện vọng và ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ với Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cùng với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tham gia đấu tranh bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh góp phần xây dựng và củng cố tình hữu nghị, sự hiểu biết và hợp tác giữa Việt Nam với các quốc gia, dân tộc trên thế giới; tham gia thực hiện chủ trương đối ngoại của Tỉnh ủy.

1.12. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan, tổ chức có liên quan và Chi bộ cơ quan Liên hiệp Hội để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; xây dựng các hội thành viên, Cơ quan Liên hiệp Hội, chi bộ và các đoàn thể cơ quan trong sạch, vững mạnh.

2. ***Quyền hạn***

2.1. Thực hiện quyền hạn của mình theo quy định của Đảng và chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về các đề xuất và quyết định của mình.

2.2. Thảo luận, ban hành nghị quyết, quyết định hoặc các văn bản khác để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

2.3. Quyết định công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, chế độ chính sách… đối với cán bộ theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

2.4. Lãnh đạo Ban Thường vụ, Thường trực Liên hiệp Hội xây dựng, củng cố, phát triển các tổ chức thuộc Liên hiệp Hội tỉnh; chuẩn bị Đại hội Liên hiệp Hội tỉnh và cho ý kiến về nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra Liên hiệp Hội tỉnh, nhân sự chủ chốt Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký hoặc Tổng Thư ký của các hội thành viên.

2.5. Được sử dụng bộ máy của Văn phòng và các ban chuyên môn trong cơ quan Liên hiệp Hội tỉnh để thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2.6. Được tham dự các cuộc họp do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy triệu tập *(theo giấy mời hoặc các văn bản khác theo quy định)*.

2.7. Được yêu cầu các cấp ủy đảng, đảng đoàn, cơ quan có liên quan cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này khi cần thiết.

Chương II
TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN ĐẢNG ĐOÀN LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên

1. Cùng với tập thể Đảng đoàn Liên hiệp Hội thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

2. Cùng với tập thể Đảng đoàn Liên hiệp Hội chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Đảng đoàn Liên hiệp Hội và những hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm của tập thể Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

3. Có trách nhiệm thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng đoàn; phụ trách và chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn về các lĩnh vực công tác được phân công, ủy quyền; chủ trì phiên họp và ký các văn bản của Đảng đoàn Liên hiệp Hội khi được Bí thư Đảng đoàn ủy quyền.

4. Có trách nhiệm tham gia đóng góp vào sự lãnh đạo của tập thể Đảng đoàn Liên hiệp Hội; đề xuất ý kiến để đưa ra thảo luận và quyết nghị trong Đảng đoàn Liên hiệp Hội; tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

5. Tham gia đầy đủ các kỳ sinh hoạt của Đảng đoàn Liên hiệp Hội, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Bí thư Đảng đoàn; chấp hành sự phân công và tuân thủ nguyên tắc tổ chức hoạt động, chế độ làm việc của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

6. Được cung cấp thông tin và tham gia thảo luận, biểu quyết trong các kỳ họp của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

7. Định kỳ 03 tháng, 06 tháng báo cáo Đảng đoàn về kết quả thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách, đề xuất những biện pháp nhằm phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công và ủy quyền của Đảng đoàn, Bí thư Đảng đoàn.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Bí thư

1. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội và những nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Là người đứng đầu Đảng đoàn Liên hiệp Hội; chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đảng đoàn về hoạt động của Đảng đoàn Liên hiệp Hội; lãnh đạo chung và trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

3. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của Đảng đoàn; phụ trách công tác tổ chức, cán bộ; giáo dục chính trị, tư tưởng; kiểm tra, dân vận, nội chính. Phân công nhiệm vụ và cung cấp thông tin cho các thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

4. Triệu tập, chủ trì, quyết định nội dung, chương trình và kết luận các phiên họp Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

5. Thay mặt Đảng đoàn Liên hiệp Hội, báo cáo và ký các văn bản gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy. Nếu vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Bí thư hoặc một Ủy viên Đảng đoàn chủ trì phiên họp, ký các văn bản của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

6. Sau mỗi kỳ họp Tỉnh ủy, Bí thư Đảng đoàn truyền đạt nhanh những nội dung cơ bản của nghị quyết, chủ trương của Tỉnh ủy đến cán bộ lãnh đạo Liên hiệp Hội; chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nội dung trong nghị quyết Tỉnh ủy có liên quan đến hoạt động của Liên hiệp Hội.

7. Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho các thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội theo quy định tại khoản 6, Điều 3 của Quy chế này.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo giữ mối quan hệ giữa Đảng đoàn Liên hiệp Hội với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cấp ủy và tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy; với các thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Bí thư

1. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội và những nhiệm vụ khác do Đảng đoàn và Bí thư phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn và Bí thư về những công việc được phân công, ủy quyền.

2. Giúp Bí thư chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên của Đảng đoàn; tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công việc của Đảng đoàn. Chủ động xây dựng chương trình công tác của Đảng đoàn Liên hiệp Hội, chuẩn bị các nội dung cuộc họp.

3. Thay mặt Bí thư giải quyết công việc khi Bí thư vắng mặt; chủ trì phiên họp và ký các văn bản của Đảng đoàn Liên hiệp Hội khi được Bí thư phân công, ủy quyền.

4. Chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn Liên hiệp Hội và Bí thư về những công việc được phân công, ủy quyền.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Đảng đoàn theo dõi công tác tổ chức cán bộ

Ngoài việc thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đảng đoàn, Ủy viên Đảng đoàn theo dõi công tác tổ chức cán bộ còn có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Chuẩn bị, đề xuất và trình Đảng đoàn Liên hiệp Hội về tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Đảng đoàn xem xét, quyết định.

2. Dự họp và báo cáo với cấp có thẩm quyền về vấn đề tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ, chính sách đối với cán bộ theo sự phân công của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

3. Có trách nhiệm tổ chức việc ghi biên bản, dự thảo nghị quyết, thông báo, kết luận, văn bản cuộc họp; dự thảo các báo cáo định kỳ, đột xuất; tổ chức việc quản lý, lưu trữ toàn bộ văn bản, tài liệu, con dấu của Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

Chương III
NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc làm việc

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

2. Khi các thành viên của Đảng đoàn Liên hiệp Hội có ý kiến khác nhau, qua thảo luận không thống nhất *(biểu quyết không đạt 2/3 thành viên tán thành)* thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3. Quan hệ phối hợp công tác giữa Đảng đoàn Liên hiệp Hội với các cơ quan, tổ chức có liên quan phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Đảng, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với nguyên tắc tổ chức, hoạt động và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức. Bảo đảm kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cơ quan, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội là những đảng viên do Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định theo đúng quy định hiện hành trên cơ sở đề nghị của Đảng đoàn Liên hiệp Hội; Chủ tịch Liên hiệp Hội làm Bí thư Đảng đoàn, một đồng chí Phó Chủ tịch làm Phó Bí thư Đảng đoàn.

Điều 8. Chế độ làm việc

1. ***Chế độ xây dựng, đánh giá chương trình công tác, tự phê bình và phê bình***

1.1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội xây dựng chương trình công tác trọng tâm cả nhiệm kỳ và chỉ đạo Liên hiệp Hội tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và theo quy định.

1.2. Hàng năm hoặc khi có yêu cầu, Đảng đoàn Liên hiệp Hội tổ chức đánh giá tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đã ban hành và xây dựng chương trình công tác trong thời gian tới.

1.3. Hàng năm, Đảng đoàn Liên hiệp Hội kiểm điểm tập thể, các thành viên Đảng đoàn tự phê bình và phê bình trong Đảng đoàn; báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

2. ***Chế độ họp***

2.1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội họp định kỳ 03 tháng 01 lần, họp đột xuất khi cần thiết. Trường hợp do yêu cầu theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Đảng đoàn tổ chức họp hoặc xin ý kiến của các đồng chí Ủy viên Đảng đoàn bằng văn bản. Trường hợp cần thiết và đột xuất không tổ chức họp thì lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản *(trừ nội dung có liên quan đến công tác cán bộ),* nếu quá thời hạn mà không trả lời thì được xem là đồng ý.

2.2. Đảng đoàn Liên hiệp Hội tổ chức họp khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Đảng đoàn tham dự. Trong trường hợp các thành viên Đảng đoàn là Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội kiêm nhiệm không dự họp được thì Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Đảng đoàn chuyên trách phải có mặt đầy đủ. Nghị quyết của Đảng đoàn được thông qua khi có hai phần ba tổng số thành viên Đảng đoàn biểu quyết tán thành, hình thức biểu quyết do Đảng đoàn quyết định *(trừ công tác cán bộ phải biểu quyết bằng phiếu kín)*.

2.3. Tài liệu cuộc họp được gửi đến từng thành viên Đảng đoàn tối thiểu 01 ngày trước khi diễn ra cuộc họp, trừ những cuộc họp bất thường. Các cuộc họp phải được ghi biên bản, có kết luận hoặc ban hành nghị quyết để thực hiện.

2.4. Bí thư, Phó Bí thư và các Ủy viên Đảng đoàn được phân công phụ trách lĩnh vực có trách nhiệm chuẩn bị nội dung về những vấn đề có liên quan để đưa ra thảo luận trong các cuộc họp Đảng đoàn Liên hiệp Hội.

2.5. Căn cứ vào tính chất, nội dung cuộc họp, Đảng đoàn mời đại diện các tổ chức, cơ quan liên quan tham dự. Đối với các cuộc họp có nội dung về công tác xây dựng Đảng thì mời đại diện các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy có liên quan tham dự. Đại biểu được mời dự họp được phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết.

3. ***Chế độ báo cáo***

3.1. Định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc khi có yêu cầu, Đảng đoàn báo cáo tình hình, kết quả lãnh đạo việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Tỉnh ủy, nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3.2. Trước mỗi lần Đại hội nhiệm kỳ, Đảng đoàn báo cáo xin chủ trương chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.3. Đảng đoàn Liên hiệp Hội có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quy hoạch nhân sự chủ chốt đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo quy định.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy

Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy trong hệ thống tổ chức Liên hiệp Hội tỉnh.

Điều 10. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ của Liên hiệp Hội tỉnh.

2. Phối hợp tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy những vấn đề lớn mang tính chủ trương, cơ chế, chính sách, đề án, dự án quan trọng trên các lĩnh vực và công tác tổ chức cán bộ theo quy định phân cấp quản lý.

3. Phối hợp kịp thời báo cáo những vấn đề có liên quan khi các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy yêu cầu; bảo đảm để cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy được phân công theo dõi Liên hiệp Hội tỉnh thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

4. Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng và của Tỉnh ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình thực tiễn của địa phương phù hợp với đối tượng trí thức và đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với trí thức khoa học và công nghệ.

5. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy phát huy vai trò thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong tuyên truyền, vận động hội viên trí thức, trong phát huy dân chủ, trong giám sát và phản biện khoa học, trong xây dựng phát huy các mô hình dân vận khéo để phát triển kinh tế và xã hội.

6. Phối hợp báo cáo xin ý kiến Ban Tổ chức Tỉnh ủy chuẩn bị Đại hội, tổ chức bộ máy, nhân sự chủ chốt của Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Điều 11. Với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở tỉnh

1. Phối hợp chặt chẽ trong công tác xây dựng Đảng theo phân công, phân cấp và trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; định kỳ hàng năm hoặc khi cần trao đổi ý kiến, phối hợp công tác.

2. Phối hợp thực hiện quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định đối với đảng viên diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Phối hợp tham gia ý kiến với Đảng ủy Khối đối với nhân sự Chi ủy Chi bộ Liên hiệp Hội tỉnh.

4. Chủ động phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trong chuẩn bị Đại hội, tổ chức bộ máy, nhân sự chủ chốt của Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên.

5. Phối hợp với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, của trí thức khoa học và công nghệ trên địa bàn để đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy có những chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời; xem xét thống nhất về quan điểm cách giải quyết một số vụ việc lớn, phức tạp, nhạy cảm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Liên hiệp Hội tỉnh, trí thức khoa học và công nghệ có ảnh hưởng rộng trong xã hội.

Điều 12. Với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh không lập đảng đoàn, ban cán sự đảng *(gọi chung là cơ quan cấp tỉnh)*

1. Đối với những nhiệm vụ của Liên hiệp Hội tỉnh có liên quan đến các cơ quan cấp tỉnh thì Đảng đoàn Liên hiệp Hội chủ động đề nghị lãnh đạo cơ quan cấp tỉnh tham gia cùng lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện.

2. Những nhiệm vụ của cơ quan cấp tỉnh có liên quan đến Liên hiệp Hội tỉnh thì lãnh đạo cơ quan cấp tỉnh chủ động đề nghị Đảng đoàn tham gia để cùng lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện.

Điều 13. Với Chi ủy Chi bộ cơ quan

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội phối hợp với Chi ủy Chi bộ cơ quan Liên hiệp Hội tỉnh trong việc tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết, chủ trương của Đảng và của Tỉnh ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo bảo đảm thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng đoàn liên quan đến nhiệm vụ chính trị của cơ quan; cải tiến lề lối, tác phong làm việc, thực hiện tốt quy chế dân chủ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; xây dựng chi bộ và các đoàn thể trong cơ quan trong sạch, vững mạnh.

2. Đảng đoàn Liên hiệp Hội phối hợp với Chi ủy Chi bộ cơ quan lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Cơ quan theo các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Đảng đoàn Liên hiệp Hội kịp thời trao đổi với Chi ủy Chi bộ cơ quan những chủ trương, quyết định của Đảng đoàn liên quan đến nhiệm vụ của Cơ quan, để Chi ủy Chi bộ cơ quan góp ý kiến, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

4. Định kỳ 06 tháng một lần hoặc khi cần, Đảng đoàn Liên hiệp Hội làm việc với Chi ủy Chi bộ cơ quan về tình hình thực hiện nhiệm vụ, chế độ, chính sách và kiến nghị, đề xuất của đảng viên, quần chúng trong Cơ quan.

5. Đảng đoàn Liên hiệp Hội mời đại diện Chi ủy Chi bộ cơ quan tham dự các cuộc họp có liên quan.

Điều 14. Với tập thể lãnh đạo và người đứng đầu Liên hiệp Hội tỉnh

1. Đảng đoàn Liên hiệp Hội lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh *(Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên hiệp Hội tỉnh)* thực hiện nhiệm vụ chính trị theo đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý.

2. Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu Liên hiệp Hội tỉnh căn cứ quyết nghị của Đảng đoàn Liên hiệp Hội để ban hành văn bản thể chế hóa, cụ thể hóa; đồng thời triển khai tổ chức thực hiện. Những vấn đề lớn, nhạy cảm, phức tạp nhưng giữa Đảng đoàn và tập thể lãnh đạo chưa có sự thống nhất thì Đảng đoàn Liên hiệp Hội báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3. Đảng đoàn Liên hiệp Hội tạo điều kiện để người đứng đầu, tập thể lãnh đạo Liên hiệp Hội tỉnh *(Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên hiệp Hội tỉnh)* thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao theo đúng Điều lệ Liên hiệp Hội Việt Nam và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Các thành viên Đảng đoàn Liên hiệp Hội tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan; Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra, Cơ quan Liên hiệp Hội; các hội thành viên; các đơn vị trực thuộc Liên hiệp Hội tỉnh; các hội viên là đảng viên có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung thì Đảng đoàn Liên hiệp Hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy thảo luận, thống nhất, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2488-QĐ/TU ngày 24/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

Đặng Ngọc Huy

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Vụ Địa phương II, BTCTW (b/c),
- Đảng đoàn Liên hiệp các hội KH-KT tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- CVP, PCVP Tỉnh ủy, Phòng Tổng hợp,
- Phòng Tổ chức-Cán bộ, BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.